

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2017/HSPT

Ngày: 21-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Luyện

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Thành Lượng

2. Ông Đinh Quang Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Sen - Kiểm sát viên trung cấp.

Hôm nay, ngày 21 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2017/HSPT ngày 20-4-2017 do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với bản án hình sự sơ thẩm số 87/2017/HSST ngày 08-3-2017 của Tòa án nhân dân thành phố P2 tăng hình phạt đối với các bị cáo: **Nguyễn Văn C** và **Bùi Hữu H**.

Các bị cáo bị kháng nghị:

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1986; Nơi đăng ký NKTT: thôn M1, xã N1, thành phố P1, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở hiện nay: khu phố 4, phường N2, thành phố P2, tỉnh Đồng Nai; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: không; Con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1950; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2008; Tiền án: Bản án số 286/ HS-PT, Ngày 12/12/2013, của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2013, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/4/2015; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giam ngày 11/01/2016, hiện đang bị tạm giam; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Hữu H, sinh năm 1993; Nơi đăng ký NKTT: thôn M2, thị trấn N3, huyện P3, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: khu phố 1, phường N4, thành phố P2, tỉnh Đồng Nai; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Bùi Văn N, sinh năm 1972 và bà Mai Thị T, sinh năm 1972; Chưa có vợ con; Tiền án;

tiền sự: không; Bị bắt tạm giam ngày 11/01/2016, hiện đang bị tạm giam; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 (hai) bị cáo, 02 (hai) người bị hại, 01 (một) người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng và nội dung bản án hình sự sơ thẩm: Khoảng 16 giờ ngày 10-01-2016, A1, A2, Nguyễn Huỳnh L, Trần Minh T, A3, A4, A5 và 01 đối tượng (chưa rõ lai lịch) đến quán cà phê & karaoke 123 (gọi tắt là quán 123), thuộc khu phố 5, phường N2, thành phố P2 hát karaoke. Trong lúc chờ phòng, giữa A1 và B1 (nhân viên quán) xảy mâu thuẫn đánh nhau bằng tay tại khu vực trước nhà vệ sinh. Thấy vậy, A3, T, A5 xông vào dùng tay chân đánh B1. B2 (chủ quán), Bùi Hữu H (nhân viên quán) chạy vào can ngăn, A5 dùng tay đâm trúng mắt B2, T nắm áo kéo B1 ra phòng chờ. T, A5, A3, A1 dùng tay, giày và chân đạp vào mặt B1 gây thương tích, rồi tất cả bỏ đi.

Khi A1, A2, L, T, A3, A4, A5 đi ra ngoài via hè trước cửa quán 123 thì B3 (chưa rõ lai lịch - khách của quán 123) cầm 01 cây gỗ tròn đường kính khoảng 03cm, dài khoảng 70cm chạy đến đánh A3, L nhưng không trúng. B3 bỏ chạy, L, A1 đuổi theo đánh nhau với B3. B3 dùng cây đánh trúng người L nhưng không gây thương tích. H, Lê Mạnh H, Lê Bá N (đều là nhân viên quán) chạy vào kho của quán 123, Lê Mạnh H lấy 01 cây gỗ tròn đường kính khoảng 03cm, dài khoảng 70cm chạy ra via hè đánh trúng tay A3 rồi chạy vào quán. H lấy 03 cây gỗ tròn đường kính khoảng 03cm, dài khoảng 70cm, H đưa cho B4 01 cây, Lê Bá N lấy 02 cây gỗ tròn đường kính khoảng 03cm, dài khoảng 70cm, rồi H, Lê Bá N, B4, Lê Mạnh H cầm cây chạy ra trước cửa quán đánh nhau với nhóm của T, nhưng không gây thương tích. Sau đó, nhóm nhân viên quán 123 cầm cây gỗ đứng trước cửa quán.

Nhóm của T chạy sang bên đường đối diện, T vào kios lấy 01 dao Thái Lan dài khoảng 20cm, A3 vào trong quầy bán hủ tiếu lấy 01 dao dài khoảng 30cm và 01 cây tầm vông dài khoảng 01m, A4 và L mỗi người cầm 01 cây tầm vông dài khoảng 02m, A1 và A2 mỗi người cầm 01 cục gạch ống, cùng đuổi Lê Bá N, Lê Mạnh H, B4, B3 vào phòng pha chế quán 123. Cùng lúc này, B7 (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở bạn B7 (không rõ lai lịch) tới quán 123, H đưa cho B7 01 cây gỗ tròn đường kính khoảng 03cm, dài khoảng 70cm. Thấy nhóm T đuổi đánh nhân viên quán, B7 cầm cây gỗ chạy vào quầy pha chế rồi cùng B2

cầm cây lau nhà bằng inox, Lê Bá N và Lê Mạnh H cầm cây gỗ chống trả, không ai bị thương tích.

L cầm cây đi ra giữa đường thì thấy Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô tới dừng trước cửa quán 123. L cầm cây đi về phía C. H đưa cho C 01 cây gỗ tròn đường kính khoảng 03cm, dài khoảng 70cm rồi cùng C, B4 chạy đến chỗ L. L và C giơ cây lên đánh nhau, C dùng tay trái chụp giữ cây của L, tay phải cầm cây gỗ đánh 04 cái trúng khu vực đầu L làm L ngã xuống đường, B4 cũng cầm cây gỗ đánh 02 cái về phía L (01 cái trúng cẳng chân phải L, 01 cái không trúng) và dùng chân phải đá vào lưng L, H dùng chân đá vào người L 01 cái. Cùng lúc này, A4 và A3 mỗi người cầm 01 cây gỗ chạy tới đánh C nhưng không trúng. C cầm cây đánh về phía A4 làm cây trên tay C rơi xuống đất. A2 cầm gạch chạy từ trong quán ra ném về phía H. A4 tiếp tục cầm cây đánh C, C xông vào ôm đẩy A4 thì đối tượng (chưa rõ lai lịch, đi cùng nhóm T) nhặt cây gỗ của C rồi cùng A3 cầm cây đánh C nhưng không trúng. C bỏ chạy về hướng quán 123, A4 cầm cây đuổi theo đánh. Cùng lúc này, A1, T từ trong quán 123 chạy ra, A1 chạy ra trước và giơ chân đạp C, T chạy sau và dùng dao đâm trúng bụng C gây thương tích. C bỏ chạy lên phía vỉa hè thì thấy B2 cầm cây lau nhà đứng trước cửa quán cà phê. C lấy cây lau nhà của B2 chạy ra đường. A3 cầm cây chạy tới giơ lên đánh C, C dùng cây lau nhà đánh trúng cây của A3 rồi bỏ chạy, A3 đuổi theo thì bị B3 nhặt đá dưới nền đường ném nhưng không trúng. Nhóm T bỏ đi, L được mọi người đưa đi cấp cứu.

Khi nhóm T bỏ đi, C, B4, H chạy bộ đuổi theo T và A3. B7 cũng cầm 01 vật màu đen dài khoảng 70cm điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở bạn B7 cầm 01 dao tự chế dài khoảng 70cm đuổi theo đánh T. Khi đến khu vực cách quán cà phê 123 khoảng 300m, B7 và bạn B7 chạy trước cách C, H, B4 khoảng 20m. B7 và bạn B7 đuổi kịp T và dùng dao chém trúng đầu T làm T bất tỉnh. Tiếp đó, B7 điều khiển xe chở T ngồi giữa bạn B7 ngồi sau, 01 đối tượng không rõ lai lịch chở C và H về quán 123, B7 kéo T nằm dưới vỉa hè, C đi đến dùng chân đá vào người T. Sau đó, T, C được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0054/GĐPY/2016 ngày 14-01-2016 của Trung tâm Pháp y Sở y tế Đồng Nai, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của L tại thời điểm giám định là 54%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0055/GĐPY/2016 ngày 14-01-2016 của Trung tâm Pháp y Sở y tế Đồng Nai, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của T tại thời điểm giám định là 43%.

Nguyễn Văn C cũng bị thương tật với tỷ lệ 52%.

* Xử lý vật chứng liên quan đến vụ án:

+ 01 USB bên trong có 03 đoạn clip do các camera ghi hình của quán karaoke 123 (lưu giữ theo hồ sơ vụ án)

+ 02 cây gỗ có đường kính khoảng 03cm, dài khoảng 70cm và 02 cây gậy sắt có đường kính khoảng 03cm, dài khoảng 90cm (do Bùi Hữu H giao nộp) là hung khí H cùng đồng phạm sử dụng gây án.

Các hung khí còn lại, sau khi gây án, các đối tượng đã vứt bỏ nên không thu hồi được. Riêng xe mô tô (không rõ biển số) B7 sử dụng đuôi đánh T, do hiện tại chưa xác định được B7 nên chưa thu hồi được.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Gia đình các bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tích cho những người bị hại và họ không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2017/HSST ngày 08-3-2017 của Tòa án nhân dân thành phố P2 xử phạt các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C 05 (năm) năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 01 năm 2016. Theo khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật Hình sự.

2. Bùi Hữu H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 01 năm 2016. Theo khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 53 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với 02 (hai) bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04 tháng 4 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai kháng nghị về phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2017/HSST ngày 08-3-2017 của Tòa án nhân dân thành phố P2, tỉnh Đồng Nai, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm, sửa án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn C và Bùi Hữu H.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị và đề nghị: Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử tăng hình phạt đối với các bị cáo C và bị cáo H.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Tại phiên tòa các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát không cung cấp thêm chứng cứ mới nào khác, ngoài những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn C và Bùi Hữu H thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã mô tả. Khoảng 16 giờ ngày 10-01-2016, tại quán cà phê & karaoke 123 thuộc khu phố 5, phường N2, thành phố P2, B1 là nhân viên quán karaoke và A1 là khách đến hát karaoke có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau qua lại giữa Nguyễn Văn C, Bùi Hữu H, B4, Lê Mạnh Hòa, Lê bá N, B3, B7 và một người bạn của B7 chưa rõ lai lịch với L, T, A3, A4, A2, A1, A5 và một đối tượng chưa rõ lai lịch.

Quá trình đuổi đánh nhau, Nguyễn Văn C, B4 và Bùi Hữu H đã sử dụng cây gỗ và chân tay đánh L, trong đó C trực tiếp sử dụng 01 cây gỗ tròn dài khoảng 70cm, đường kính khoảng 03cm đánh trúng đầu L gây thương tích với tỷ lệ thương tật 54%. Sau đó, Nguyễn Văn C, B4, Bùi Hữu H, B7 và 01 đối tượng không rõ lai lịch mang theo hung khí đuổi đánh T và đối tượng không rõ lai lịch đã sử dụng dao tự chế chém T trúng đầu gây thương tích với tỷ lệ thương tật 43%.

Ngược lại, người bị hại T cũng đã cùng A3 dùng tay chân đánh B1 gây thương tích với tỷ lệ thương tật 02%. Ngoài ra, người bị hại T còn cùng với A3, A4 dùng dao, cây tầm vông đánh Nguyễn Văn C, trong đó T trực tiếp sử dụng dao đâm trúng bụng C gây thương tích với tỷ lệ thương tật 52%.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ để xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn C 05 (năm) năm tù; Bùi Hữu H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo Nguyễn Văn C là chưa phù hợp, chưa tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Bị cáo C phạm tội trong trường hợp có nhiều tình tiết định khung hình phạt. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới như bị cáo còn phải nuôi con nhỏ, lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo có C với cách mạng; đối với bị cáo H chưa có tiền án tiền sự, tham gia với vai trò đồng phạm.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai kháng nghị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, xét xử tăng hình phạt đối với các bị cáo C và bị cáo H. Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở nên chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai để xét xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C. Giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Bùi Hữu H.

Về án phí: Do chỉ chấp nhận một phần kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa Bản án sơ thẩm số: 87/2017/HSST ngày 08-3-2017 của Tòa án nhân dân thành phố P2.

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C; Giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Bùi Hữu H.

Áp dụng điểm a, c, i khoản 1; khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Văn C **05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 01 năm 2016.

Áp dụng điểm a, c, i khoản 1; khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bùi Hữu H **03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 01 năm 2016.

Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP. P2(2);
- VKSND TP. P2;
- Công an TP. P2;
- Chi cục THADS TP. P2;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Trại tạm giam (4);
- Lưu HS (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Hồng Luyến